Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

**CHƯƠNG 3: HÌNH HỌC TRỰC QUAN**

**CÁC HÌNH PHẲNG TRONG THỰC TIỄN**

# TIẾT - BÀI 5. ÔN TẬP CHƯƠNG 3

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Sau khi học xong tiết này HS biết:

- Phát biểu được công thức tính diện tích và chu vi một số hình trong thực tiễn.

- Giải quyết được một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn, liên quan tới việc tính chu vi và diện tích của các hình đặc biệt.

- Tính toán nhanh, chính xác.

**2. Năng lực**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, đọc, viết công thức tính chu vi và diên tích các hình trong thực tiễn. HS giải quyết được một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn, liên quan tới việc tính chu vi và diện tích của các hình đặc biệt.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, …

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2 - HS** : SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

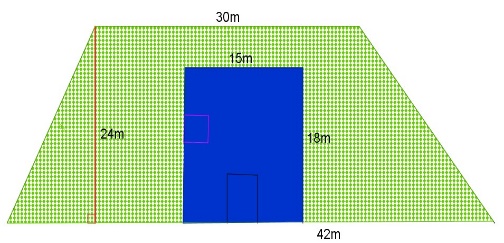
**a. Mục đích:** Ôn lại công thức tính chu vi và diện tích của một số hình trong thực tiễn.

**b. Nội dung:** HS làm bài 1 và bài 2.

**Bài 1:** Một ngôi nhà có bãi cỏ bao quanh như hình bên.

a) Hãy tính diện tích cả bãi cỏ và khu đất làm nhà.

1. Nếu một túi hạt giống cỏ gieo vừa đủ trên đất, thì cần bao nhiêu túi hạt giống để gieo hết bãi cỏ?

****

**Bài 2:** Một nền nhà hình chữ nhật có chiều dài  và chiều rộng bằng  chiều dài. Người ta lát nền nhà bằng những viên gạch hình vuông cạnh  . Tổng số tiền mua gạch là  đồng thì vừa đủ để lát. Hỏi giá mỗi viên gạch lát nền là bao nhiêu?

**c. Sản phẩm:**

**Bài 1.**

a) Một số đề xuất của học sinh về cách tính diện tích của bãi cỏ và khu đất làm nhà.

b) Có thể có một vài học sinh cho ra kết quả (có thể đúng hoặc sai).

**Bài 2.** Một số đề xuất của học sinh về cách tính giá mỗi viên gạch lát nền. Có thể có một vài học sinh cho ra kết quả (có thể đúng hoặc sai).

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **SẢN PHẨM** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi:  - Hoàn thành bài 1a, bài 1b (màn hình) suy nghĩ, thảo luận đưa ra giải pháp và tính kết quả.  - Đọc bài tập 2 trên màn hình. Suy nghĩ, thảo luận đưa ra giải pháp và tính kết quả.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Đọc nội dung bài tập 1. Suy nghĩ, thảo luận tìm đáp án đúng.  - Thảo luận đưa ra các giải pháp, tính toán để tìm đáp án cho bài tập 2.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  **Bài 1:** GV chọn hai nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất, gọi đại diện nhóm trả lời, yêu cầu giải thích vì sao.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **Bài 2:** GV chọn một nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất, gọi đại diện nhóm trả lời, yêu cầu giải thích vì sao chọn phương án đó. Bài tập này chủ yếu là để gợi động cơ học tập, vì vậy GV khích lệ học sinh tham gia tích cực tìm phương án giải quyết bài toán, khéo léo chuyển ý dẫn dắt sang bài mới.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các phép tính.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Chúng ta đã biết tính diện tích hay chu vi của một số hình trong thực tiễn. Trong cuộc sống, ta gặp nhiều hình có hình dạng phức tạp, chẳng hạn như bãi cỏ, khu đất, con diều, giá mỗi viên gạch lát nền là bao nhiêu... Muốn tính diện tích hay chu vi của những hình như vậy, ta có thể thực hiện tính như thế nào sao cho hợp lí nhất? Hôm nay, chúng ta cùng nghiên cứu bài 5: “**ÔN TẬP CHƯƠNG 3”,** sẽ trả lời được câu hỏi này. | **Bài 1.**   1. HS tính cả bãi cỏ và khu đất làm nhà. 2. HS đưa ra một số đáp án có thể đúng hoặc sai.   **Bài 2.** HS đưa ra một số cách tính giá mỗi viên gạch lát nền có thể đúng hoặc sai.GV dùng bài tập này để đặt vấn đề chuyển tiếp vào bài học mới. |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhắc lại về chu vi và diện tích một số hình trong thực tiễn**

**a. Mục tiêu:**

- Phát biểu được công thức tính chu vi và diện tích một số hình trong thực tiễn.

- Thông qua cách tính chu vi và diện tích các hình đã học, HS sẽ giải quyết được vấn đề thực tiễn.

**b. Nội dung:**

Nêu công thức tính chu vi và diện tích của các hình sau: hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác, hình thang; diện tích hình bình hành, hình thoi khi biết độ dài hai đường chéo.

**c. Sản phẩm:** Công thức tính chu vi và diện tích các hình đã nêu trên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Bài 1:** Mô tả cạnh, góc, đường chéo và công thức chu vi, diện tích của các hình sau:  **(Ta kí hiệu P là chu vi, S là diện tích).**   1. Hình chữ nhật     ……………………………………………….  ……………………………………………….  ……………………………………………….  P = …….  S= ……..   1. Hình vuông     ………………………………………  ……………………………………….  ………………………………………  P = …….  S= ……..   1. Hình tam giác     P = …….  S= ……..   1. Hình thang   E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\htc.jpg  ……………………………………………….  ……………………………….........................  ……………………………………….............  ……………………………………………….  P = …….  S= ……..   1. Hình bình hành     …………………………………….................  ……………………………………….............  ……………………………………….............    f) Hình thoi    ……………………………………………….  ……………………………………………….  ……………………………………………….  ……………………………………….............  Diện tích hình thoi có hai đường chéo m và n là    **Bài 2: Gọi tên các hình dưới đây:**  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\hinh tong hop c3.jpg  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS suy nghĩ, làm bài 1, bài 2.  - GV quan sát và trợ giúp các nếu HS cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Với mỗi câu hỏi, GV yêu cầu HS lên viết trên bảng hoặc đứng tại chỗ trả lời, hoàn thành S và P.  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định cách viết đúng.  - GV nhắc lại công thức một lần nữa.  - Gv chuyển ý sang mục 2. | **1. Nhắc lại về chu vi và diện tích một số hình đã học (Ta kí hiệu P là chu vi, S là diện tích).**  **Bài 1:**  a) Hình chữ nhật :     * Bốn góc bằng nhau và bằng * Các cạnh đối bằng nhau * Hai đường chéo bằng nhau       b) Hình vuông     * Bốn cạnh bằng nhau. * Bốn góc bằng nhau và bằng * Hai đường chéo bằng nhau.       c) Hình tam giác        d) Hình thang  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\htc.jpg   * Hai cạnh bên bằng nhau * Hai đường chéo bằng nhau. * Hai cạnh đáy song song bằng nhau. * Hai góc kề một đáy bằng nhau.        1. Hình bình hành      * Các cạnh đối bằng nhau. * Các góc đối bằng nhau. * Các cạnh đối song song với nhau     f) Hình thoi     * Bốn cạnh bằng nhau. * Hai đường chéo vuông góc với nhau. * Các cạnh đối song song với nhau. * Các góc đối bằng nhau.   Diện tích hình thoi có hai đường chéo m và n    **Bài 2: Gọi tên các hình dưới đây:**  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\hinh tong hop c3.jpg  a) Hình chữ nhật  b) Hình bình hành  c) Hình thang cân  d) Tam giác đều  e) Hình vuông  f) Hình thoi  g) Hình lục giác đều |

**Hoạt động 2: Tính diện tích và chu vi một số hình trong thực tiễn**

**a. Mục đích:**

+ Bước đầu hiểu cách tính chu vi, diện tích một số bài tập đơn giản có nội dung thực tiễn.

+ Dựa vào các công thức tính chu vi và diện tích các hình cơ bản đã học ở trên.

**b. Nội dung:** Bài tập trắc nghiệm

**c. Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc và làm bài tập trắc nghiệm sau  Hãy chọn đáp án đúng trong các đáp án sau  **Bài 1:**Chọn câu **sai:**  A. Diện tích hình thang bằng nửa tích của tổng hai đáy với chiều cao là Trắc nghiệm Diện tích hình thang có đáp án  B. Diện tích hình hình hành có độ dài một cạnh a và chiều cao tương ứng h là  C. Diện tích hình bình hành bằng nửa tích của một cạnh với chiều cao tương ứng với cạnh đó là  D. Diện tích hình thoi có độ dài hai đường chéo m và n là  **Bài 2:** Hình bình hành có độ dài một cạnh và chiều cao tương ứng lần lượt là và  có diện tích là:   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  |   **Bài 3:** Hình thoi có độ dài hai đường chéo lần lượt là và  có diện tích là:   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  |   **Bài 4:** Hình thang cân có độ dài hai cạnh đáy và chiều cao lần lượt là có diện tích là:   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  |   **Bài 5:** Hình bình hành có độ dài một cạnh và chiều cao lần lượt là  và có diện tích là   |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  + HS Hoạt động cá nhân hoàn thành các yêu cầu và phần luyện tập  + GV: quan sát, giảng, phân tích, lưu ý và trợ giúp nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  **+** HS chú ý lắng nghe, hoàn thành các yêu cầu.  + Ứng với mỗi phần luyện tập, một HS lên bảng chữa, các học sinh khác làm vào vở.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức. | **2. Tính chu vi và diện tích các hình cơ bản**  **Bài 1:** câu C   1. Đúng 2. Đúng 3. Sai 4. Đúng   **Bài 2**: câu B  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\hbh.jpg    **Bài 3**: câu C  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\hinh thoi.jpg    **Bài 4:** câu C  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\hinh thang can.jpg    **Bài 5**: câu A  E:\DA PHUOC\SACH TOAN 6 MOI\hinh binh hanh.jpg |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục đích:** HS thực hành tính chu vi và diện tích để giải được một số bài tập đơn giản, những bài tập có nội dung gắn liền với thực tiễn.

**b) Nội dung:** Thực hành 1 (cũng là Bài toán trong HĐ mở đầu), Bài 6, Bài 7.

**c) Sản phẩm:** Lời giải Thực hành 1, Bài 6, Bài 7.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **SẢN PHẨM** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  Hs làm việc cá nhân: đọc và làm **Bài 1** trong phần “Hoạt động mở đầu”.  Hs làm việc nhóm: Làm **Bài tập 2** trong phần “Hoạt động mở đầu”.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS suy nghĩ, thảo luận đưa ra các phương án để làm Bài 1, Bài 2 (HĐ mở đầu)  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  **-** Bài 1: Gọi một HS lên bảng trình bày bài giải.  - Bài 2: Gọi đại diện một vài nhóm nêu ý tưởng làm  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định cách làm đúng.  - GV nhắc lại ý tưởng, cách tính chu vi và diện tích một số hình trong thực tiễn. | **3. Tính diện tích và chu vi một số hình trong thực tiễn.**  **Bài 1:** Một ngôi nhà có bãi cỏ bao quanh như hình bên.  **hinh thang**  a) Hãy tính cả bãi cỏ và khu đất làm nhà.   1. Nếu một túi hạt giống cỏ gieo vừa đủ trên đất, thì cần bao nhiêu túi hạt giống để gieo hết bãi cỏ?   Giải:   1. Diện tích cả bãi cỏ và khu đất làm nhà là:      1. Diện tích khu đất làm nhà là:     Diện tích cả bãi cỏ là:    Để gieo hết bãi cỏ thì cần số túi hạt giống là:  (túi)  **Bài 2:** Một nền nhà hình chữ nhật có chiều dài  và chiều rộng bằng  chiều dài. Người ta lát nền nhà bằng những viên gạch hình vuông cạnh  . Tổng số tiền mua gạch là  đồng thì vừa đủ để lát. Hỏi giá mỗi viên gạch lát nền là bao nhiêu?  Giải:  Chiều rộng của nền nhà là:    Diện tích nền nhà hình chữ nhật là:    Đổi 4dm=0,4m.  Diện tích một viên gạch lát nền là:    Số viên gạch dùng để lát nền nhà là:  (viên)  Gía mỗi viên gạch lát nền là:  (đồng) |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Làm bài 6.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - Hướng dẫn, hỗ trợ Bài 6 (nếu cần).  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu hai HS lên bảng trình bày bài 6.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV chiếu lại lần nữa công thức tính chu vi và diện tích của các hình, để HS ghi nhớ chúng. | **Bài 6**  Một chiếc khăn trải bàn hình chữ nhật có chiều dài  và chiều rộng . Ở giữa khăn người ta thuê họa tiết trang trí hình thoi có các đường chéo bằng chiều dài và chiều rộng hình chữ nhật. Tính   1. Diện tích khăn trải bàn 2. Diện tích hình thoi   khan  Giải:  Giải Toán 5 VNEN Bài 67: Em ôn lại những gì đã học | Hay nhất Giải bài tập Toán 5 VNEN   1. Diện tích khăn trải bản là:      1. Diện tích hình thoi MNPQ là: |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Hs làm Bài 7  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm đôi.  - Gv Hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần).  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu một HS đại diện nhóm mình lên bảng trình bày.  Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV nhắc học sinh chú ý khi tính toán chu vi và diện tích, các kích thước phải cùng đơn vị đo. | **Bài 7:** Để làm một con diều, bạn Nam lấy một tờ giấy hình chữ nhật có chiều dài, chiều rộng  để cắt thành một hình thoi như hình bên dưới. Hãy tính:   1. Diện tích của tờ giấy hình chữ nhật. 2. Phần diện tích giấy còn lại sau khi làm con diều.   **con dieu**  Giải   1. Diện tích tờ giấy hình chữ nhật là:      1. Diện tích hình thoi là:     Diện tích giấy còn lại sau khi làm con diều: |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục đích:** Vận dụng công thức tính chu vi và diện tích các hình đã học, những hiểu biết về thực tế, bước đầu biết tính toán chi phí khi xây dựng các công trình, kết nối kiến thức toán học với thực tế cuộc sống.

**b. Nội dung:** Bài 8, Bài 9

**c. Sản phẩm:** Lời giải của các bài tập trên.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **SẢN PHẨM** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:** Làm bài 8  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - Hướng dẫn, hỗ trợ Bài 8 (nếu cần).  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu một HS lên bảng trình bày lời giải.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV chiếu lại lần nữa công thức tính chi vi và diện tích của các hình để HS ghi nhớ chúng. | **4. Vận dụng**  **Bài 8:** Bản thiết kế một mái hiên công ty được biểu thị ở hình sau. Nếu chi phí làm mỗi  hiên là  đồng thì chi phí của cả mái hiên công ty sẽ là bao nhiêu?  ban thiet ke  Giải  Diện tích mái hiên là :    Chi phí làm một  mái hiên là:  (đồng)  Chi phí làm cả mái hiên công ty là :  ( đồng) |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:** Làm bài 9  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm đôi.  - Gv Hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần).  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu một HS đại diện nhóm mình, đứng tại chỗ trả lời.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài 9:** Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài. Chiều rộng bằng  chiều dài. Người ta làm hai lối đi rộng  như hình vẽ. Phần đất còn lại dùng để trồng cây. Tính diện tích đất dùng để trồng cây.  dien tich dat  Giải  Chiều rộng của mảnh vườn hình chữ nhật là :    Phần đất dùng để trồng cây gồm bốn hình chữ nhật bằng nhau có chiều dài là:    Phần đất dùng để trồng cây gồm bốn hình chữ nhật bằng nhau có chiều rộng là:    Diện tích đất dùng để trồng cây là : |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Học thuộc: Các công thức tính diện tích, chu vi của các hình sau: Hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác, hình thang; công thức tính diện tích hình bình hành, hình thoi.

- Làm các bài 10; 11; 12; 13; 14 **SBT Toán 6, tập 1, trang 77, 78**

- Nghiên cứu trước chương 4 – “Một số yếu tố thống kê”.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Đánh giá thường xuyên:  + Sự tích cực chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.  + Sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm của HS khi tham gia các hoạt động học tập cá nhân.  + Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nhóm ( rèn luyện theo nhóm, hoạt động tập thể) | - Phương pháp quan sát:  + GV quan sát qua quá trình học tập: chuẩn bị bài, tham gia vào bài học( ghi chép, phát biểu ý kiến, thuyết trình, tương tác với GV, với các bạn,..  + GV quan sát hành động cũng như thái độ, cảm xúc của HS. | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận. |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*